

Số: 11/2011/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 22 tháng 6 năm 2011

NGHỊ QUYẾT
Ban hành nội quy kỳ họp HĐND tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ NHẤT

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân ban hành kèm theo Nghị quyết số 753/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02/4/2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá XI;

Theo đề nghị của Thường trực HĐND tỉnh và ý kiến của các đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Nội quy kỳ họp HĐND tỉnh khoá XVI, nhiệm kỳ 2011-2016.

Điều 2. Thường trực HĐND tỉnh, các ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nội quy kỳ họp HĐND tỉnh khoá XVI, nhiệm kỳ 2011-2016.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Hà Tĩnh khoá XVI, kỳ họp thứ nhất thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Văn phòng Bộ Tư lệnh QK4;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- VP Tỉnh uỷ, VP UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo, chuyên viên VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học VP UBND tỉnh;
- Trang thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VP. HH200b *Clan*



CHỦ TỊCH

(Signature)
Nguyễn Thanh Bình

**NỘI QUY
KỲ HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/2011/NQ-HĐND
ngày 22 tháng 6 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nội quy này quy định về việc tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVI, nhiệm kỳ 2011-2016.

Điều 2. Kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Kỳ họp Hội đồng nhân dân là hình thức hoạt động chủ yếu của Hội đồng nhân dân, được thực hiện theo các quy định từ Điều 48 đến Điều 51 của Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003 và Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân ban hành kèm theo Nghị quyết 753/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02/4/2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI.

2. Hội đồng nhân dân họp thường lệ mỗi năm hai kỳ: Kỳ họp giữa năm và kỳ họp cuối năm; HĐND có thể tổ chức kỳ họp chuyên đề và kỳ họp bất thường theo đề nghị của Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND hoặc ít nhất một phần ba tổng số đại biểu HĐND yêu cầu.

Tuỳ theo nội dung, mỗi kỳ họp HĐND tỉnh có thể có một hoặc nhiều phiên họp.

Điều 3. Đại biểu tham dự kỳ họp

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có nhiệm vụ tham dự đầy đủ các kỳ họp, phiên họp HĐND tỉnh.

2. Đại biểu là khách mời tham dự kỳ họp:

Hội đồng nhân dân tỉnh mời đại diện Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và một số cơ quan Trung ương, Quân khu 4, Đại biểu Quốc hội bầu tại địa phương; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đại diện các ban của Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân; thành viên Ủy ban nhân dân và Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân; Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan thông tin, báo chí

ở trung ương và địa phương dự các kỳ họp, phiên họp công khai của Hội đồng nhân dân.

Theo yêu cầu, tính chất của từng kỳ họp, phiên họp, Thường trực HĐND có thể quyết định mời các thành phần khác tham dự kỳ họp, phiên họp.

Điều 4. Trách nhiệm của đại biểu tham dự kỳ họp

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh không tham gia kỳ họp, phiên họp phải có lý do chính đáng và phải báo cáo trước với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Đại biểu là khách mời tham dự kỳ họp, nếu có lý do không tham dự được, phải báo cáo trước với Thường trực HĐND; nếu cử người tham dự thay phải được sự đồng ý của Thường trực HĐND.

2. Đại biểu tham dự kỳ họp có trách nhiệm tham gia đầy đủ toàn bộ thời gian và các hoạt động tại kỳ họp, phiên họp theo sự điều hành của chủ tọa kỳ họp, phiên họp; chấp hành đầy đủ nội quy kỳ họp.

Đại biểu tham dự kỳ họp phải mặc trang phục trang trọng, lịch sự; ngồi đúng vị trí quy định; không nói chuyện riêng, làm việc riêng; không sử dụng điện thoại trong hội trường.

Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khi tham dự kỳ họp phải đeo phù hiệu đại biểu. Phóng viên báo chí và người phục vụ kỳ họp phải đeo thẻ ra vào hội nghị do Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh cấp.

Phóng viên, biên tập viên các báo, đài của trung ương và địa phương đến theo dõi và đưa tin kỳ họp phải được cơ quan chủ quản đăng ký trước với Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh. Khi tác nghiệp, thực hiện nghiêm túc các quy định nội quy kỳ họp và yêu cầu của Chủ tọa kỳ họp.

Điều 5. Chủ tọa kỳ họp

1. Thường trực Hội đồng nhân dân là Chủ tọa kỳ họp; chịu trách nhiệm điều hành kỳ họp, các phiên họp Hội đồng nhân dân theo thẩm quyền, nội quy và chương trình kỳ họp đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

2. Khi cần thiết, Chủ tọa kỳ họp có thể đề nghị Hội đồng nhân dân điều chỉnh chương trình kỳ họp.

Điều 6. Thư ký kỳ họp

1. Thư ký kỳ họp có trách nhiệm ghi chép biên bản kỳ họp; phối hợp với Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh tổng hợp kết quả thảo luận; hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết và trình bày dự thảo Nghị quyết tại phiên họp để Hội đồng nhân dân biểu quyết thông qua.

2. Sau kỳ họp, Thư ký kỳ họp phối hợp với Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tham mưu Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Thông báo về kết quả kỳ họp; chỉnh lý, hoàn chỉnh, trình ký và ban hành các nghị quyết và văn bản liên quan của kỳ họp đúng thời gian quy định.

Điều 7. Phục vụ kỳ họp

1. Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh có trách nhiệm:

1.1 Tham mưu cho Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân chuẩn bị nội dung, chương trình và thành phần tham dự kỳ họp; đôn đốc các cơ quan chuẩn bị và gửi các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp đến Thường trực và các ban Hội đồng nhân dân tỉnh đúng thời gian quy định.

1.2 Chuẩn bị các văn bản, báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân trình tại kỳ họp.

1.3 Gửi thông báo, giấy mời tổ chức kỳ họp đến đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu tham dự kỳ họp, các cơ quan thông tin đại chúng và các cơ quan liên quan khác đúng thời gian quy định.

1.4 Tổ chức in ấn, phát hành, cung cấp tài liệu, văn bản liên quan phục vụ kỳ họp đến các đại biểu tham dự kỳ họp theo quy định pháp luật và yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

1.5 Bố trí chỗ ngồi tại hội trường, đảm bảo chế độ hội nghị, nơi ăn, nghỉ và các điều kiện phục vụ khác cho đại biểu tham dự kỳ họp; theo dõi đại biểu có mặt, vắng mặt trong thời gian tổ chức kỳ họp.

1.6 Phối hợp với Tổ Thư ký kỳ họp tổng hợp ý kiến thảo luận tại kỳ họp; hoàn chỉnh văn bản của kỳ họp để ban hành theo quy định pháp luật.

1.7 Bố trí trực, tiếp nhận, tổng hợp và báo cáo kịp thời các ý kiến của cử tri về kỳ họp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trong quá trình diễn ra kỳ họp.

2. Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh cùng Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm bố trí địa điểm kỳ họp, các phiên họp đảm bảo đúng nghi thức, trang nghiêm, an toàn và đủ các điều kiện cần thiết để phục vụ kỳ họp.

3. Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh có trách nhiệm thông tin rộng rãi cho nhân dân biết về chương trình, nội dung, thời gian kỳ họp; trong thời gian diễn ra kỳ họp, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh tổ chức truyền thanh, truyền hình trực tiếp các phiên họp của Hội đồng nhân dân theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Công an tỉnh phối hợp với Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh có kế hoạch bảo đảm an ninh trật tự trong thời gian diễn ra kỳ họp.

5. Tùy tình hình cụ thể của từng kỳ họp, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có thể yêu cầu cơ quan liên quan thực hiện các công việc khác để phục vụ kỳ họp.

CHƯƠNG II

THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA KỲ HỌP

Điều 8. Khai mạc kỳ họp

Khai mạc kỳ họp gồm phần trừ bị và phần chính thức

1. *Trừ bị kỳ họp* được tiến hành 30 phút trước giờ khai mạc chính thức:

1.1 Hội ý Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng, phó các ban Hội đồng nhân dân, Tổ trưởng các tổ đại biểu và Tổ trưởng Thư ký kỳ họp.

1.2 Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh tiến hành ổn định tổ chức.

1.3 Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân thông qua nội dung, chương trình kỳ họp; tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

2. *Khai mạc chính thức:*

1.1. Chào cờ, cử Quốc ca;

1.2. Chủ tịch Hội đồng nhân dân khai mạc kỳ họp.

Điều 9. Trình bày tờ trình, báo cáo, đề án tại kỳ họp

1. Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất phân công các cơ quan, tổ chức chuẩn bị các báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp.

Báo cáo, đề án có thể được trình bày trực tiếp tại kỳ họp hoặc gửi cho đại biểu tự nghiên cứu và đều có giá trị như nhau, đều được đại biểu xem xét, thảo luận, cho ý kiến.

Báo cáo, đề án, tờ trình phải là văn bản chính thức, có ký tên, đóng dấu của cơ quan trình.

2. Những báo cáo, đề án dài khi trình bày tại kỳ họp phải có bản tóm tắt. Báo cáo tóm tắt phải ngắn gọn, cung cấp đủ thông tin cần thiết để Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định.

3. Thời gian trình bày mỗi báo cáo không quá 15 phút; tùy theo từng kỳ họp chủ tọa có thể quy định thời gian cụ thể các báo cáo.

Điều 10. Trình tự xem xét các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết

1. Đại diện cơ quan, tổ chức trình báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết thuyết trình trước kỳ họp Hội đồng nhân dân.

2. Trưởng ban (hoặc Phó trưởng ban) của Hội đồng nhân dân trình bày báo cáo thẩm tra.

3. Hội đồng nhân dân xem xét, thảo luận.

4. Trong quá trình xem xét, thảo luận, chủ tọa kỳ họp, phiên họp, đại biểu Hội đồng nhân dân có thể yêu cầu các cơ quan liên quan giải trình thêm những nội dung cần thiết.

Điều 11. Tiến hành thảo luận

1. *Nội dung thảo luận:* Các đại biểu HĐND và đại biểu tham dự kỳ họp thảo luận các báo cáo, đề án do Ủy ban nhân dân, Thường trực và các Ban Hội đồng nhân dân, các cơ quan, tổ chức trình tại kỳ họp.

Căn cứ yêu cầu nội dung cần thảo luận, và thời gian kỳ họp, chủ tọa kỳ họp quyết định tổ chức thảo luận: Thảo luận theo tổ và thảo luận tại phiên họp toàn thể.

2. *Thảo luận tại tổ*: Chủ tọa kỳ họp phân tổ và chỉ định tổ trưởng, tổ phó, thư ký để điều hành thảo luận và ghi chép thảo luận. Khi tham gia thảo luận tại tổ, đại biểu có thể phát biểu ý kiến trực tiếp, hoặc ghi ý kiến của mình vào phiếu thảo luận.

Thư ký các tổ ghi chép, tổng hợp đầy đủ ý kiến, gửi Thư ký kỳ họp để tổng hợp, trình Chủ tọa kỳ họp báo cáo tại phiên họp toàn thể.

3. *Thảo luận tại phiên họp toàn thể*: Tại phiên thảo luận toàn thể, đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu được mời tham dự kỳ họp có quyền và trách nhiệm tham gia thảo luận.

Đại biểu có thể tham gia phát biểu ý kiến do tự mình đăng ký, do Tổ đại biểu HĐND, Tổ thảo luận cử hoặc do chủ tọa phiên họp chỉ định. Chủ tọa phiên họp mời từng đại biểu phát biểu theo yêu cầu nội dung thảo luận.

Đại biểu phát biểu ý kiến tập trung vào vấn đề đang thảo luận, theo gợi ý của chủ tọa; thời gian mỗi đại biểu phát biểu không quá 10 phút. Chủ tọa phiên họp có thể đề nghị đại biểu dừng ý kiến nếu phát biểu không đúng trọng tâm hoặc quá thời gian quy định. Trong trường hợp Hội đồng nhân dân cần thảo luận thêm thì thời gian và số lần phát biểu do Chủ tọa phiên họp quyết định.

Trường hợp đại biểu đã đăng ký mà chưa được phát biểu hoặc đã phát biểu nhưng chưa hết ý kiến do thời gian phát biểu đã hết thì ghi lại ý kiến và gửi Thư ký kỳ họp để tổng hợp báo cáo Chủ tọa kỳ họp.

4. *Kết thúc phần thảo luận*, Thư ký kỳ họp tổng hợp các ý kiến thảo luận, chuyển Chủ tọa kỳ họp để tổng kết việc thảo luận. Khi cần thiết, Chủ tọa kỳ họp có thể lấy ý kiến biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân đối với từng vấn đề cụ thể.

Điều 12. Chất vấn và trả lời chất vấn

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh có quyền và trách nhiệm chất vấn Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch và các thành viên của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trước thời gian khai mạc kỳ họp và phiên họp chất vấn, đại biểu Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân phải chuẩn bị câu hỏi chất vấn và gửi câu hỏi chất vấn đến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để Thường trực Hội đồng nhân dân chuyển câu hỏi chất vấn đến cá nhân, tổ chức có trách nhiệm trả lời chất vấn.

Vào đầu phiên họp chất vấn, Thường trực Hội đồng nhân dân báo cáo với Hội đồng nhân dân các nội dung câu hỏi chất vấn đã nhận được và thông qua ý kiến Hội đồng nhân dân để quyết định những nội dung chất vấn phải trả lời trực tiếp tại

phiên họp; các nội dung chất vấn còn lại có thể trả lời bằng văn bản tại kỳ họp, sau kỳ họp hoặc phải xác minh, xem xét thêm để trả lời vào kỳ họp tiếp sau.

3. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức bị chất vấn có trách nhiệm trực tiếp trả lời chất vấn; trường hợp có lý do chính đáng và được chủ tọa kỳ họp cho phép thì có thể uỷ quyền cấp phó trực tiếp trả lời chất vấn; các chất vấn đối với UBND thì Chủ tịch, Phó Chủ tịch hoặc Ủy viên UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực liên quan trực tiếp trả lời chất vấn.

4. Việc trả lời chất vấn tại phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân được thực hiện theo trình tự sau đây:

a) Chủ tọa phiên họp nêu những vấn đề chất vấn và thứ tự trả lời chất vấn.

b) Người chịu trách nhiệm trả lời chất vấn trình bày ý kiến trả lời trực tiếp, đầy đủ các nội dung mà đại biểu Hội đồng nhân dân đã chất vấn, xác định rõ trách nhiệm và biện pháp khắc phục.

Thời gian trả lời chất vấn đối với một nội dung không quá 15 phút; trong trường hợp đặc biệt, thời gian trả lời do chủ tọa phiên họp quyết định.

c) Sau khi nghe trả lời chất vấn về từng nội dung, Đại biểu Hội đồng nhân dân có thể phát biểu ý kiến về nội dung trả lời chất vấn và chất vấn thêm những nội dung liên quan đến câu hỏi đã chất vấn.

Thời gian mỗi đại biểu phát biểu và chất vấn thêm là không quá 5 phút và số lần phát biểu về một nội dung là không quá 2 lần.

d) Sau khi nghe trả lời chất vấn, nếu đại biểu Hội đồng nhân dân không đồng ý với nội dung trả lời thì có quyền đề nghị Hội đồng nhân dân tiếp tục thảo luận, đưa ra thảo luận tại phiên họp khác hoặc kiến nghị Hội đồng nhân dân xem xét trách nhiệm của người bị chất vấn.

e) Chủ tọa kỳ họp kết luận phiên chất vấn và trả lời chất vấn. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng nhân dân có thể ra Nghị quyết về nội dung đã chất vấn và trách nhiệm của người bị chất vấn.

Điều 13. Thông qua các Nghị quyết

1. Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết bằng hình thức biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh được thông qua khi có quá nửa số đại biểu Hội đồng nhân dân tham dự phiên họp biểu quyết tán thành.

2. Hội đồng nhân dân tỉnh biểu quyết thông qua Nghị quyết theo trình tự sau đây:

a) Thư ký kỳ họp đọc dự thảo Nghị quyết;

b) Đại biểu Hội đồng nhân dân phát biểu ý kiến về các nội dung dự thảo Nghị quyết;

c) Chủ tọa kỳ họp xin ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân về những nội dung còn có ý kiến khác nhau (nếu có);

d) Đại biểu Hội đồng nhân dân biểu quyết thông qua Nghị quyết.

HĐND có thể biểu quyết về những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, sau đó biểu quyết thông qua toàn bộ Nghị quyết.

Điều 14. Bế mạc kỳ họp

1. Chủ tọa kỳ họp đọc diễn văn bế mạc kỳ họp.
2. Chào cờ, cử Quốc ca.

CHƯƠNG III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Nội quy này có hiệu lực trong hoạt động các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVI, nhiệm kỳ 2011-2016.

Điều 16. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các sở, ban, ngành và đại biểu được mời tham dự kỳ họp, những người tham gia phục vụ kỳ họp có trách nhiệm thực hiện; Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân giám sát việc thực hiện Nội quy này.

Trong quá trình thực hiện Nội quy kỳ họp, nếu có vấn đề mới phát sinh hoặc không còn phù hợp sẽ được sửa đổi, bổ sung. Việc sửa đổi, bổ sung do Thường trực Hội đồng nhân dân thực hiện và báo cáo với Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định tại kỳ họp gần nhất.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Bình